

# THANH NIÊN NHẬT BẢN QUA MỘT SỐ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC

HOÀNG HOA

CÓ thể nói sự thay đổi cơ cấu xã hội ở Nhật Bản đã bắt đầu từ những năm 60, kể từ khi nền kinh tế có những bước tiến nhảy vọt. Điều này đã ảnh hưởng không ít tới ý thức, lối sống của các tầng lớp nhân dân Nhật Bản, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên, những thế hệ trẻ ngày nay được gọi là “nhân loại mới”.

Đề tìm hiểu, phân tích đánh giá đúng thực trạng của các tầng lớp thanh thiếu niên Nhật Bản, cơ quan chức năng cũng như các nhà nghiên cứu quan tâm đến vấn đề này đã tiến hành nhiều cuộc điều tra xã hội học. Mục đích chính như trên đã nói, nhằm tìm hiểu thực trạng của các tầng lớp thanh thiếu niên qua đó nhằm khẳng định xu hướng vận động và đề ra những chính sách phù hợp với thực tiễn. Nhiều chỉ báo xã hội học đã xác định được những định hướng giá trị của thanh niên hiện đại thông qua cách suy nghĩ và lối sống. Điều này giúp cho các cơ quan chức năng cũng như gia đình, xã hội thấy được trách nhiệm của mình trong sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ, thế hệ đóng vai trò quyết định sự suy thoái hay phồn vinh của đất nước Nhật Bản trong tương lai.

Như chúng ta đều biết, thanh niên Nhật Bản ngày nay đang sống trong một xã hội được cho là đầy đủ về vật chất và chưa hề biết đến chiến tranh. Trong một xã hội như vậy, lối sống và cách suy nghĩ của họ đức thể hiện như thế nào ? Thông qua một số chỉ báo kết quả điều tra xã hội học giúp chúng ta phần nào hiểu được điều này.

Trong các cuộc nghiên cứu, nhiều vấn đề cụ thể đã được đưa ra nhằm tìm hiểu một cách toàn diện về thực trạng của tầng lớp thanh niên. Chẳng hạn trong phần hoạt động của thanh thiếu niên có các mục : thời gian sinh hoạt; công việc, thời gian tự do, quan hệ bè bạn, tiêu dùng v.v... Trong phần ý thức có : ý thức tiêu dùng, ý thức đối với thực trạng, với hôn nhân, ý thức đối với tương lai v.v... Đối tượng của các cuộc điều tra gồm những thanh niên ở lứa tuổi trên dưới 20 hiện đang có mặt ở nhà trường hoặc nhà máy, xí nghiệp. . .

Trong khuôn khổ bài này, chúng tôi xin giới thiệu một vài nét về lối sống (lifestyle) của thanh niên công nhân và học sinh, hai đối tượng tiêu biểu cho thanh niên: Nhật Bản hiện đại thông qua một số chỉ báo điều tra.

## I. THANH NIÊN CÔNG NHÂN

### 1. Hoạt động của thanh niên.

#### a). Sử dụng thời gian :

Theo kết quả cuộc điều tra “về thời gian sinh hoạt của nhân dân” do Viện nghiên cứu điều tra văn hóa đài phát thanh NHK tiến hành năm 1985 thì thời gian sinh hoạt một ngày của thanh niên như sau :

- Thời gian ngủ: ngày thường 7 tiếng 28 phút, ngày thứ 7 là 7 tiếng 43 phút và chủ nhật là 8 tiếng 39 phút.
- Thời gian công việc : ngày thường 8 tiếng 14 phút, ngày thứ 7 : 5 tiếng 56 phút.
- Thời gian tự do của thanh niên công nhân như sau : ngày thường 8 tiếng 16 phút, thứ bảy : 4 tiếng 26 phút vì chủ nhật ; 6 tiếng 35 phút. Tuy nhiên, hoạt động nghỉ ngơi trong thời gian rỗi của học hầu như rất ít. Theo con số của cuộc điều tra khuynh hướng hoạt động của thanh niên hiện đại (do cơ

quan nghiên cứu chính sách do với thanh niên tổ chức năm 1985) thì trong số những thanh niên công nhân ở lứa tuổi từ 19 - 28, số người trả lời “không có thời gian nghỉ ngơi” hoặc “hầu như không có thời gian nghỉ ngơi” là 59,2%.

b) Về mặt công việc :

Quan niệm của thanh niên công nhân suy nghĩ về công việc như thế nào? Trong cuộc điều tra “thực trạng công việc của thanh niên năm 1985” 37% số công nhân trong lứa tuổi từ 15 - 29 đã trả lời “công việc cần thiết cho sự duy trì đời sống” ; 35,5% trả lời “công việc cần thiết cho cuộc sống đầy đủ” và như vậy trên 70 % cho rằng “công việc cần thiết cho sự duy trì đầy đủ cuộc sống”, còn lại chưa đầy 30% số người quan niệm “công việc là nghĩa vụ của con người trong xã hội” và “công việc cần thiết cho việc thực hiện cuộc sống có ý nghĩa”.

c) Về quan hệ bè bạn :

Cũng theo kết quả điều tra trên đây thì trong toàn thể đối tượng những thanh niên công nhân từ 19 -28 tuổi có 70,9% trả lời mục đích chính trong quan hệ bè bạn hay nhóm “là uống trà và trò chuyện”, 60,6% “để uống rượu với nhau” và 46,8% “cùng chơi thể thao”. Tỷ lệ này có khác nhau theo giới tính. Chẳng hạn đối với nữ thanh niên, mục đích chính trong quan hệ bè bạn là “để uống trà trò chuyện” : 78,4% ; “tâm sự những điều đau khổ” : 60,7% và “để đi uống rượu” : 52,8% ; ngoài ra, khác với nam giới, thanh niên nữ còn có những hoạt động phạm vi rộng hơn, ví dụ như còn “để cùng nhau đi chơi, đi mua hàng hoặc dạo phố” v.v....

d) Về tiêu dùng :

Nhìn chung thu nhập của lòng nhân Nhật Bản không cao lắm so với nhu cầu và giá cả hàng hóa. Theo con số điều tra về “thiết kế sinh hoạt, nghỉ ngơi, làm việc của thanh thiếu niên công nhân” do Bộ lao động tiến hành năm 1985 thì có 32,6% nam thanh niên ở lứa tuổi từ 15 - 29 có lương tháng từ 10 - 12 vạn yên (tiền Nhật Bản) có 42,4% nữ thanh niên có lương tháng từ 8 - 10 vạn yên. Đó là những tỉ lệ cao nhất trong các bậc liên lương của nam nữ công nhân trẻ. Tiền thu nhập của công nhân trẻ như vậy là thấp. Vậy họ đã sử dụng số tiền đó như thế nào ? Cuộc điều tra về “Tuổi trẻ Nhật Bản” của ban điều tra dư luận đài phát thanh NHK sẽ trả lời điều đó thông qua mục “thái độ tiêu dùng của những thanh niên lứa tuổi từ 15 - 29” như sau : có 42,8% ý kiến trả lời : “dù phải vay cũng mua những cái mình muốn” ; 56% ý kiến đã trả lời “nếu đã có sự đánh giá tốt thì những cửa hàng xa mấy cũng đến ăn”. Đây là một kiểu tiêu dùng phát triển nhất gần đây ở Nhật. Điều này cũng chứng tỏ sự phổ biến và nổi danh đã ảnh hưởng tới ý thức tiêu dùng của thanh niên, nhất là ở nhóm còn ít tuổi. Một khía cạnh khác theo điều tra của “Trung tâm văn hóa bảo hiểm tính mạng” về “ý thức sinh hoạt của tuổi trẻ Nhật Bản” mà đối tượng là lứa tuổi từ 16 - 25, với câu hỏi “nếu bạn có trong tay tạm thời 50 vạn yên bạn sẽ sử dụng như thế nào” thì chỉ có 10 bạn trẻ trả lời “sử dụng toàn bộ” còn lại 90% đã trả lời “một phần dùng cho tiết kiệm”

## 2. Ý thức của thanh niên.

Trong phần ý thức hiện nay của thanh niên công nhân Nhật Bản hiện đại có một số điểm đã được các nhà nghiên cứu đề cập đến. Đó là ý thức đối với công việc hiện tại với hiện trạng hôn nhân và những suy nghĩ về tương lai.

Chẳng hạn khi được hỏi “Bạn có mạch tiếp tục làm việc sau này ở nhà máy bạn hiện đang làm không?” thì 28,1% trả lời muốn làm mãi mãi ; 20,8% số công nhân nữ trả lời “muốn làm cho đến khi nào lấy chồng và có con” và 34,6% trả lời “Nếu nơi khác có điều kiện tốt hơn có thể sẽ thôi ở nơi đang làm”.

Về vấn đề hôn nhân, theo điều tra “Tuổi trẻ Nhật Bản” của ban điều tra dư luận đài phát thanh NHK tiến hành 1985 thì có 26,5% bạn trẻ có ý định “dù thế nào cũng muốn kết hôn” ; 52,0% có ý định “muốn kết hôn 1 lần” và 0,6% có ý định “suốt đời không kết hôn” . Qua đây chúng ta thấy những thanh niên công nhân đến tuổi luật định đều muốn kết hôn. Về đối tượng hôn nhân: ở nam giới có 59,4% số người muốn có “người phụ nữ chăm sóc mình chu đáo”; 26,2% cần “người phụ nữ dễ thương, chiều chồng” .

Đối với nữ giới, họ muốn có một đối tượng như thế nào ? 60,5% phụ nữ muốn có “người đàn ông tốt, quan tâm đến mọi việc” ; 25,0% muốn có “người đàn ông ra ông chồng”. Bên cạnh sự đòi hỏi một người chồng, lý tưởng theo ý muốn như vậy, người phụ nữ còn muốn mình trở thành những người vợ lý tưởng. Chẳng hạn 42,5% số nữ muốn mình trở thành “người phụ nữ chăm sóc chồng chu đáo”; 37,4% muốn là “người phụ nữ đáng yêu, chiều chồng” và 18,9% muốn trở thành người phụ nữ không dựa vào chồng, bản thân có cách sống riêng”

Những suy nghĩ về tương lai của thanh thiếu niên công nhân Nhật Bản ra sao? Cũng theo điều tra trên thì 79,6% cho rằng tương lai “sẽ đen tối” và “đen tối”. Khi được hỏi “đời sống của bạn sau 10 năm nữa sẽ ra sao ?” thì 60,6% trả lời “có thể sống như mức độ hiện nay” ; 25,1% là “có thể sống phong phú hơn hiện nay”. Như vậy gần 90% bạn trẻ cho rằng cuộc sống của mình 10 năm sau sẽ khá hơn mức độ hiện nay... Điều đó cho thấy có thể duy trì cuộc sống hiện tại gắn liền với tương lai.

## II. THANH NIÊN HỌC SINH (SINH VIÊN)

### 1. Hoạt động của thanh niên.

#### a) Sử dụng thời gian :

Khác với thanh niên công nhân, thanh niên học sinh có thời gian học tập sinh hoạt và nghỉ ngơi riêng. Chẳng hạn cũng theo như điều tra đã nêu, thời gian sinh hoạt của thanh niên sinh viên Nhật Bản như sau :

- Thời gian ngủ : ngày thường 7 tiếng 19 phút, thứ bảy 7 tiếng 49 phút và chủ nhật 8 tiếng 30 phút.

- Thời gian học tập : ngày thường 5 tiếng 17 phút, ngày thứ bảy 3 tiếng 34 phút và chủ nhật 2 tiếng 10 phút.

- Thời gian tự do :

+ Hoạt động nghỉ ngơi: 29,8% trả lời “không có mấy” ; 26,4% là “đủ” và 35,1% trả lời “cũng có”

+ Điều kiện tiếp xúc với thông tin (thông tin đại chúng, qua vô tuyến, báo, họa báo, tạp chí, điện thoại với bạn bè) những tin tức các loại mà tầng lớp sinh viên tiếp nhận là gì ? 71,1% về âm nhạc ; 62,8% về thể thao ; 56,9% về vui chơi ; 61,5% về chương trình vô tuyến đài ; 42,2% về du lịch ; 63,1% về sách, tạp chí ; 43,8 % về một mới ; 38,5% về tài năng (lalent) ; 36,5% về hiệu ăn và 36,6% về kinh tế chính trị.

#### b) Về tiêu dùng:

Có thể nói thanh niên sinh viên Nhật Bản đã trưởng thành trong bối cảnh kinh tế phát triển. Chúng ta hãy xem xét một vài chỉ báo về những thứ họ có và ý thức tiêu dùng của họ. Theo kết quả điều tra “thực trạng sinh hoạt và vấn đề làm thêm của sinh viên” do “Hội ủng hộ học sinh” tổ chức thì 73,4% có “Radiocatet” 55,4% có Sterio; 54,0% có Sterio tai nghe ; 53,25 có vô tuyến. Ngoài ra sinh viên còn có những dụng cụ thể thao mà tuổi trẻ ưa thích như lakellenist, bàn trượt băng, xe hơi và xe máy, v.v.:

Về thái độ tiêu dùng: 27,8% số người cho rằng “dù nợ cũng mua những thứ mình muốn” ; 19,4% muốn “tiếp nhận nhanh những một mới, và một lưu hành” 44,8% ý kiến “nếu được đánh giá tốt thì dù cửa hiệu xa mấy cũng đến ăn”. Như vậy thái độ tiêu dùng của sinh viên được biểu thị rõ ràng qua nhu cầu cá nhân.

### 2. Về ý thức của thanh niên

Theo điều tra về mức độ vừa lòng trong sinh hoạt hiện nay của sinh viên thì : 82,0% “hài lòng” và “tạm hài lòng” ; “hoi bất mãn” là 14,4% và “bất mãn” là 5,3% . Xét về ý thức đối với công việc và nghề nghiệp, thì quan niệm của sinh viên biểu thị sự tương phản rõ rệt, chẳng hạn họ có khuynh hướng suy nghĩ cho rằng “xí nghiệp ổn định “ tốt hơn “xí nghiệp có tính phát triển” hoặc coi trọng “thu nhập”

hơn “thời gian lao động” và “nghỉ ngơi” hơn “làm việc”. Mặt khác hơn 80% số người lựa chọn “công việc có ý nghĩa” hơn là “công việc vui vẻ” và 60% thích “đổi việc” hơn là “cố định”. Về ý thức đối với hôn nhân : cũng như thanh niên công nhân, thanh niên sinh viên cũng muốn chọn cho mình những đối tượng lý tưởng, chẳng hạn 59,4 % nam giới muốn có “người phụ nữ chăm sóc chồng chu đáo” ; 23,4% muốn có “người phụ nữ dễ thương và chiều chồng” và 13,8% muốn có “người phụ nữ không ỷ lại chồng, có cách sống riêng của mình” ; nữ giới thì chọn những đối tượng lý tưởng là : 62,7% thích “người nam giới tốt, quan tâm đến mọi việc” ; 27,2% thích “nam giới ra ông chồng” và 5,7% thích “người nam giới chăm sóc hiến dâng”. Chúng ta hãy theo dõi tiếp cách suy nghĩ của thanh niên sinh viên đối với tương lai. Theo điều tra “Tuổi trẻ Nhật Bản” do ban điều tra dư luận đài NHK tiến hành thì 74,6% cho rằng tương lai “tươi sáng” và “sẽ tươi sáng”, 18,5% cho rằng “đen tối” và với câu hỏi “cuộc sống 10 năm sau của bạn sẽ như thế nào ?” thì 58,9% trả lời “sẽ như mức độ hiện nay” ; 19,8% là “sẽ tốt hơn hiện nay” và 16,9% trả lời “sẽ khó khăn hơn hiện nay”.

Qua một số chỉ báo điều tra tầng lớp thanh niên Nhật Bản, chúng ta có thể hiện được những vấn đề đặt ra và qua đó đánh giá được phần nào lối sống của thanh niên , những nước tư bản phát triển.

Dựa theo tài liệu: “ý thức và hành động của thanh niên Nhật Bản hiện đại” Xb 1983 “Sách trắng về thanh thiếu niên” XB. 1985